

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH  
Số: 1664/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Nam Định, ngày 10 tháng 7 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng cống Ngô Đồng,  
thuộc hệ thống thủy nông Xuân Thủy

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI XUÂN THỦY  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số: 73  
Ngày: 15 tháng 7 năm 2020  
Chuyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13  
và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy  
định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ các quy định của Trung ương và của tỉnh về quản lý đầu tư xây dựng  
cơ bản;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định: số 1430/QĐ-  
UBND ngày 12/7/2018 về việc phê duyệt dự án đầu tư: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng  
cống Ngô Đồng, thuộc hệ thống thủy nông Xuân Thủy; số 2421/QĐ-UBND ngày  
31/10/2018 về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình; số  
1226/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án; phê duyệt  
điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công - dự toán công trình: Cải tạo, nâng  
cấp, mở rộng cống Ngô Đồng, thuộc hệ thống thủy nông Xuân Thủy;

Theo đề nghị tại các văn bản: số 04/TTBCQT-TN ngày 07/4/2020 của Công  
ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy;  
Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, ngày 10/6/2020; Biên bản  
hội nghị thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, ngày 26/6/2020 của tổ công tác liên  
ngành; số 446/TTr-STC ngày 29/6/2020 của Sở Tài chính về việc phê duyệt quyết  
toán dự án hoàn thành, dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng cống Ngô Đồng, thuộc  
hệ thống thủy nông Xuân Thủy.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp, mở rộng cống Ngô Đồng, thuộc hệ thống  
thủy nông Xuân Thủy.

- Chủ đầu tư: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công  
trình thủy lợi Xuân Thủy.

- Địa điểm xây dựng: Xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Từ tháng 12/2018 đến tháng  
02/2020.

## Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn bổ sung vốn điều lệ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy (45,0 tỷ đồng); phần kinh phí còn lại lấy từ nguồn cấp bù miễn thủy lợi phí hàng năm của Công ty.

- Giá trị quyết toán dự án: 45.983.252.000 đồng.

- Vốn đã cấp cho dự án: 45.000.000.000 đồng.

Trong đó, từ nguồn bổ sung vốn điều lệ cho Công ty theo Quyết định số 589/QĐ-BTC ngày 26/4/2018 của Bộ Tài chính: 45.000.000.000 đồng.

- Dự án thiếu vốn thanh toán: 983.252.000 đồng.

Trong đó, từ nguồn cấp bù miễn thủy lợi phí hàng năm của Công ty 983.252.000 đồng.

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
	Tổng số	46.842.967.000	45.983.252.000
1	Chi phí xây dựng	34.486.310.000	41.514.441.000
2	Chi phí thiết bị	5.956.000.000	
3	Chi phí quản lý dự án	961.707.000	716.397.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3.249.733.000	3.164.268.000
5	Chi phí khác	2.111.293.000	588.146.000
6	Chi phí dự phòng	77.924.000	

(Ghi chú: Chi phí xây dựng quyết toán đã bao gồm chi phí hạng mục chung).

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

- Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

## 4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tài sản dài hạn (TSCĐ)	45.983.252.000			
Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư dự án:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền
Từ nguồn bổ sung vốn điều lệ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy (45,0 tỷ đồng); phần kinh phí còn lại lấy từ nguồn cấp bù miễn thủy lợi phí hàng năm của Công ty	45.983.252.000

b) Tổng các khoản công nợ đến ngày 08/6/2020:

- Tổng nợ phải thu: 8.421.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 2.824.021.789 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục đính kèm).

(Ghi chú: Kế hoạch vốn của dự án chưa thanh toán là 1.832.348.789 đồng, như vậy dự án thiếu vốn thanh toán là 983.252.000 đồng).

c) Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài sản, vật tư, thiết bị, công cụ, dụng cụ hình thành từ dự án cho đơn vị thụ hưởng để đưa vào khai thác sử dụng theo quy định; đôn đốc thanh toán, thu hồi các khoản công nợ của dự án.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (TSCĐ)	Tài sản ngắn hạn
Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy	45.983.252.000	

3. Các nghiệp vụ thanh toán khác

- Giá trị quyết toán dự án: 45.983.252.000 đồng.

- Vốn đã cấp cho dự án: 45.000.000.000 đồng.

Trong đó, từ nguồn bổ sung vốn điều lệ cho Công ty theo Quyết định số 589/QĐ-BTC ngày 26/4/2018 của Bộ Tài chính: 45.000.000.000 đồng.

- Dự án thiếu vốn thanh toán: 983.252.000 đồng.

Trong đó, từ nguồn cấp bù miễn thủy lợi phí hàng năm của Công ty 983.252.000 đồng.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3 ✓  
QB01

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phùng Hoan**



Phụ lục

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

**DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP, MỞ RỘNG CÔNG NGHỀ ĐỒNG, THUỘC HỆ THỐNG THỦY NÔNG XUÂN THỦY**

(Kèm theo Quyết định số: 1664/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Đơn vị: Đồng

S T T	Tên đơn vị, cá nhân thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị chấp nhận quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày 08/6/2020	
					Phải trả	P. thu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)
		Tổng cộng	45.983.252.000	43.167.651.211	2.824.021.789	-8.421.000
1	Công ty cổ phần xây dựng cơ khí thiết bị thủy lợi Xuân Thủy	Chi phí xây dựng, thiết bị	41.514.441.000	39.670.000.000	1.844.441.000	
		Chi phí quản lý dự án	716.397.000	5.205.211	711.191.789	
		Chi phí lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	21.900.000	30.321.000		-8.421.000
2	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy	Lập NV khảo sát, giám sát khảo sát bước dự án	14.000.000	14.000.000	-	
		Lập NV khảo sát, giám sát khảo sát thiết kế BVTC	9.000.000	9.000.000	-	
		Chi phí khảo sát, lập dự án	440.479.000	440.479.000	-	
3	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn Nam Định	Chi phí khảo sát, thiết kế BVTC-DT	1.317.789.000	1.260.000.000	57.789.000	
4	Trung tâm giám định chất lượng xây dựng	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu khảo sát, thiết kế BVTC-DT	2.600.000	2.600.000	-	

5	Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn kiểm định xây dựng T.N.T	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu xây lắp	88.000.000	88.000.000	-
6	Công ty cổ phần thẩm định giá IVC Việt Nam	Chi phí thẩm định giá	11.000.000	11.000.000	-
7	Liên danh Trung tâm giám định chất lượng xây dựng, Viện quy hoạch xây dựng tỉnh Nam Định	Chi phí giám sát xây dựng	794.500.000	733.000.000	61.500.000
8	Công ty cổ phần tư vấn và kiểm định chất lượng công trình Nam Định	Thí nghiệm đối chứng và kiểm định CLCT	185.000.000	173.000.000	12.000.000
9	Công ty CPĐT và xây dựng TPT	Thí nghiệm cọc tĩnh	190.000.000	190.000.000	-
10	Công ty cổ phần khảo sát và thiết kế thủy lợi Thái Bình	Tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán	90.000.000	90.000.000	-
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Lệ phí thẩm định dự án đầu tư, TK BVTC-DT	25.790.000	25.790.000	-
12	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng AHG	Chi phí tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu khảo sát TK BVTC-DT	2.000.000	2.000.000	-
13	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng AHG	Chi phí tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu xây lắp	44.000.000	44.000.000	-
14	Tổng Công ty 789	Chi phí rà phá bom mìn	169.256.000	169.256.000	-
15	Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Bộ	Chi phí bảo hiểm	210.000.000	210.000.000	-
16	Sở Tài chính Nam Định	Chi phí thẩm tra, phê duyệt QT	137.100.000	-	137.100.000